



since 2001

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN QUỐC TẾ

Tầng 15, Center Building - Hapulico Complex,
Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại: 024. 666 42 777

Email: contact@icpa.vn

Website: www.icpa.vn

BẢN TIN

THÁNG 11/2021

Thành viên Hãng kiểm toán
AGN International

Nội dung:

	Trang
THUẾ	
Bốn nhóm giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid -19 theo Nghị quyết 406/NQ-UBTVQH15	2
Giảm 30% thuế TNDN phải nộp của năm 2021 với nhiều đối tượng	2
Miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng và các loại thuế khác	2
Giảm thuế GTGT kể từ ngày 01/11/2021 đến hết ngày 31/12/2021	2
Miễn tiền chậm nộp phát sinh trong năm 2020 và năm 2021	2
Thông tư 80/2021/TT-BTC hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định 126/2020/NĐ-CP	3 - 4
Về phân bổ nghĩa vụ thuế của người nộp thuế hạch toán tập trung có đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh tại tỉnh khác nơi có trụ sở chính	3
Về phân bổ thuế giá trị gia tăng (GTGT) phải nộp	3 - 4
LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG	
Hạn cuối nhận tiền hỗ trợ theo Nghị quyết 116	5
Điều chỉnh quy định về bảo vệ người lao động khi thực hiện tổ cáo	5
Lùi thời điểm đóng kinh phí công đoàn	5

Bốn nhóm giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid -19 theo Nghị quyết 406/NQ-UBTVQH15

(1) Giảm 30% thuế TNDN phải nộp của năm 2021 với nhiều đối tượng

Giảm 30% số thuế TNDN phải nộp của năm 2021 với trường hợp:

Người nộp thuế theo quy định của Luật Thuế TNDN có doanh thu năm 2021 không quá 200 tỷ đồng và doanh thu năm 2021 giảm so với doanh thu năm 2019.

Lưu ý: Không áp dụng tiêu chí doanh thu năm 2021 giảm so với doanh thu năm 2019 đối với trường hợp người nộp thuế mới thành lập, hợp nhất, sáp nhập, chia, tách trong kỳ tính thuế năm 2020, năm 2021.

(2) Miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng và các loại thuế khác phải nộp phát sinh từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của các tháng trong quý III và quý IV năm 2021 đối với hộ, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh tại các địa bàn cấp huyện chịu tác động của dịch COVID-19 trong năm 2021 do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định. Không áp dụng việc miễn thuế đối với các khoản thu nhập, doanh thu từ cung cấp sản phẩm và dịch vụ phần mềm; sản phẩm và dịch vụ nội dung thông tin số về giải trí, trò chơi điện tử, phim số, ảnh số, nhạc số; quảng cáo số.

Không áp dụng miễn thuế với khoản thu nhập, doanh thu từ cung cấp sản phẩm và dịch vụ phần mềm, sản phẩm và dịch vụ nội dung thông tin số về giải trí, trò chơi điện tử, phim số, ảnh số, nhạc số; quảng cáo số.

(3) Giảm thuế GTGT kể từ ngày 01/11/2021 đến hết ngày 31/12/2021 đối với một số hàng hóa, dịch vụ

(i) Dịch vụ vận tải (vận tải đường sắt, vận tải đường thủy, vận tải hàng không, vận tải đường bộ khác); dịch vụ lưu trú; dịch vụ ăn uống; dịch vụ của các đại lý du lịch, kinh doanh tua du lịch và các dịch vụ hỗ trợ, liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch;

(ii) Sản phẩm và dịch vụ xuất bản; dịch vụ điện ảnh, sản xuất chương trình truyền hình, ghi âm và xuất bản âm nhạc; tác phẩm nghệ thuật và dịch vụ sáng tác, nghệ



thuật, giải trí; dịch vụ của thư viện, lưu trữ, bảo tàng và các hoạt động văn hóa khác; dịch vụ thể thao, vui chơi và giải trí.

Hàng hóa, dịch vụ trong nhóm (ii) không bao gồm phần mềm xuất bản và các hàng hóa, dịch vụ sản xuất, kinh doanh theo hình thức trực tuyến.

Tùy thuộc vào phương pháp tính thuế, mức giảm thuế GTGT được áp dụng như sau:

- Doanh nghiệp, tổ chức tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản này được giảm 30% mức thuế suất thuế giá trị gia tăng;
- Doanh nghiệp, tổ chức tính thuế GTGT theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản này được giảm 30% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT.

(4) Miễn tiền chậm nộp phát sinh trong năm 2020 và năm 2021 của các khoản nợ tiền thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với doanh nghiệp, tổ chức (bao gồm cả đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh) phát sinh lỗi trong năm 2020.

Không áp dụng quy định tại khoản này đối với các trường hợp đã nộp tiền chậm nộp.

Chi tiết xem [Nghị quyết 406/NQ-UBTVQH15](#).

Thông tư 80/2021/TT-BTC hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định 126/2020/NĐ-CP

Về phân bổ nghĩa vụ thuế của người nộp thuế hạch toán tập trung có đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh tại tỉnh khác nơi có trụ sở chính (Điều 12)

Điều mới 1: Sửa đổi quy định về nguyên tắc phân bổ nghĩa vụ thuế cho các tỉnh khác với nơi đóng trụ sở chính là người nộp thuế có hoạt động, kinh doanh trên nhiều địa bàn cấp tỉnh khác nơi người nộp thuế có trụ sở chính thực hiện hạch toán tập trung tại trụ sở chính theo quy định tại [khoản 2, khoản 4 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP](#) thực hiện khai thuế, tính thuế và nộp hồ sơ khai thuế cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp và phân bổ số thuế phải nộp cho từng tỉnh nơi có hoạt động kinh doanh..

Điều mới 2: Sửa đổi quy định về nộp thuế của người nộp thuế hạch toán tập trung tại trụ sở chính có khoản thu phân bổ cho các địa bàn cấp tỉnh nơi có đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh theo hướng người nộp thuế chỉ lập một chứng từ nộp tiền để nộp tiền vào NSNN cho từng tỉnh và nộp tại trụ sở chính. Kho bạc Nhà nước nơi tiếp nhận chứng từ nộp NSNN của người nộp thuế sẽ hạch toán khoản thu cho từng địa bàn cấp tỉnh nơi được nhận khoản thu phân bổ (Khoản 4).

Điều mới 3: Bổ sung quy định cụ thể trường hợp qua thanh tra, kiểm tra phát hiện người nộp thuế kê khai không đúng quy định thì cơ quan thuế quản lý trực tiếp trụ sở chính xác định lại số phải phân bổ cho các tỉnh nơi được hưởng nguồn thu phân bổ để đảm bảo người nộp thuế phải xác định đúng và cơ quan thuế có quyền xác định lại và xử lý vi phạm nếu người nộp thuế không thực hiện phân bổ cho các địa phương theo đúng quy định.

Về phân bổ thuế giá trị gia tăng (GTGT) phải nộp

Điều mới 1: Bỏ quy định khai thuế GTGT phải nộp đối với hoạt động bán hàng vắng tại ngoại tỉnh nhưng không thành lập đơn vị trực thuộc tại địa phương cấp tỉnh khác nơi người nộp thuế có trụ sở chính.



Điều mới 2: Sửa đổi quy định về phân bổ thuế GTGT phải nộp đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản tại địa bàn cấp tỉnh khác nơi người nộp thuế có trụ sở chính:

- Về đối tượng phân bổ: Người nộp thuế có hoạt động chuyển nhượng bất động sản tại địa bàn cấp tỉnh khác nơi người nộp thuế có trụ sở chính thực hiện hạch toán tập trung tại trụ sở chính, trừ hoạt động chuyển nhượng bất động sản của dự án đầu tư cơ sở hạ tầng, nhà để chuyển nhượng (bao gồm cả trường hợp có thu tiền ứng trước của khách hàng theo tiến độ) quy định tại [điểm b khoản 1 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP](#).

- Về tỷ lệ phân bổ: 1% trên doanh thu chưa có thuế GTGT đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản tại từng tỉnh.

- Về cách thức bù trừ số thuế GTGT đã nộp của hoạt động chuyển nhượng bất động sản tại tỉnh khác với số thuế GTGT phải nộp của trụ sở chính: Người nộp thuế không phải kê khai vào chỉ tiêu trên tờ khai thuế mà cơ quan thuế quản lý trụ sở chính và cơ quan thuế nhận khoản thu phân bổ sẽ tự thực hiện luân chuyển chứng từ nộp tiền để bù trừ nghĩa vụ phải nộp tại trụ sở chính cho người nộp thuế.

- Giảm tỷ lệ khai, nộp thuế GTGT vắng tại để vừa tạo thuận lợi cho người nộp thuế trong việc khai, nộp thuế GTGT đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản tại tỉnh khác cho cơ quan thuế nơi có hoạt động vắng tại (giảm tỷ lệ phải nộp vắng tại, số thuế GTGT đã nộp vắng tại không chuyển thành số thuế GTGT còn được khấu trừ), đồng thời bổ sung quy định về việc hoàn trả số thuế GTGT nộp thừa tại cơ quan thuế quản lý trụ sở chính khi người nộp thuế có số thuế GTGT phải nộp nhỏ hơn số thuế GTGT đã nộp, khắc phục được việc không hoàn trả số thuế GTGT nộp thừa cho người nộp thuế như quy định trước đây.

TIN TỨC VỀ THUẾ (TIẾP)

Điểm mới 3: Sửa đổi quy định về phân bổ thuế GTGT phải nộp đối với hoạt động kinh doanh xây dựng tại địa bàn cấp tỉnh khác nơi người nộp thuế có trụ sở chính:

- Về đối tượng phân bổ: Thống nhất sử dụng ngành nghề “xây dựng” theo quy định của pháp luật về hệ thống ngành kinh tế quốc dân, bao gồm tất cả các ngành thuộc ngành cấp 1 – xây dựng (mã F) ban hành kèm theo [Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg](#) ngày 6/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Về đối tượng khai thuế, nộp thuế: Nhà thầu, nhà thầu phụ xây dựng, ký hợp đồng trực tiếp với chủ đầu tư (bao gồm hợp đồng, phụ lục hợp đồng) để thi công công trình xây dựng tại tỉnh khác với nơi có trụ sở chính của người nộp thuế.

- Về tỷ lệ phân bổ: 1% trên doanh thu của công trình, hạng mục công trình xây dựng tại từng tỉnh. Trường hợp công trình, hạng mục công trình xây dựng liên quan tới nhiều tỉnh mà không xác định được doanh thu của công trình tại từng tỉnh thì sau khi xác định tỷ lệ 1% trên doanh thu của công trình, hạng mục công trình xây dựng, người nộp thuế căn cứ vào tỷ lệ (%) giá trị đầu tư của công trình tại từng tỉnh trên tổng giá trị đầu tư để xác định số thuế GTGT phải nộp cho từng tỉnh.

- Về cách thức bù trừ số thuế GTGT đã nộp của hoạt động xây dựng tại tỉnh khác với số thuế GTGT phải nộp của trụ sở chính: Người nộp thuế không phải kê khai vào chỉ tiêu trên tờ khai thuế mà cơ quan thuế quản lý trụ sở chính và cơ quan thuế nhận khoản thu phân bổ sẽ tự thực hiện luân chuyển chứng từ nộp tiền để bù trừ nghĩa vụ phải nộp tại trụ sở chính cho người nộp thuế.

Điểm mới 4: Bổ tiêu thức xác định doanh thu của sản phẩm sản xuất ra để phân bổ thuế GTGT phải nộp đối với cơ sở sản xuất là doanh thu của sản phẩm cùng loại tại địa phương nơi có cơ sở sản xuất mà chỉ sử dụng thống nhất một tiêu thức giá thành sản phẩm để xác định doanh thu của sản phẩm sản xuất ra.

Điểm mới 5: Pháp lý hóa quy định về phân bổ số thuế giá trị gia tăng phải nộp đối với hoạt động kinh



doanh xổ số điện toán khác tỉnh.

Điểm mới 6: Sửa đổi quy định về Kho bạc nhà nước (KBNN) thực hiện khấu trừ tiền thuế GTGT của các nhà thầu khi thực hiện thủ tục thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản của ngân sách nhà nước (NSNN) cho chủ đầu tư tại [khoản 5 Điều 13](#):

- Sửa đổi quy định về KBNN không thực hiện khấu trừ thuế GTGT gồm:

- + Chủ đầu tư làm thủ tục tạm ứng vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo quy định.

- + Các khoản thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản cho các hoạt động quản lý dự án: thanh toán cho các công việc quản lý dự án cho chủ đầu tư trực tiếp thực hiện; các khoản chi của ban quản lý dự án, chi giải phóng mặt bằng, chi đối với các dự án do dân sự làm.

- + Các khoản chi phí đầu tư xây dựng của các dự án, công trình thuộc ngân sách xã có tổng mức đầu tư dưới 01 tỷ đồng.

- + Các trường hợp người nộp thuế chứng minh đã nộp đầy đủ tiền thuế vào ngân sách nhà nước.

- Sửa đổi tỷ lệ khấu trừ thuế GTGT của KBNN: 1% trên doanh thu chưa có thuế GTGT của công trình, hạng mục công trình xây dựng cơ bản. Trường hợp công trình, hạng mục công trình xây dựng nằm trên nhiều tỉnh mà không xác định được doanh thu của công trình ở từng tỉnh thì sau khi xác định tỷ lệ 1% trên doanh thu chưa có thuế GTGT của công trình, hạng mục công trình xây dựng, căn cứ vào tỷ lệ (%) giá trị đầu tư của công trình tại từng tỉnh trên tổng giá trị đầu tư để xác định số thuế GTGT phải nộp cho từng tỉnh.

LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG

Hạn cuối nhận tiền hỗ trợ theo Nghị quyết 116

Theo [Quyết định 28/2021/QĐ-TTg](#), sau khi nhận được danh sách người lao động đủ điều kiện nhận hỗ trợ do cơ quan BHXH gửi mà thấy cần phải điều chỉnh thông tin thì muộn nhất đến hết ngày 10-11, các doanh nghiệp phải hoàn thành việc điều chỉnh thông tin để gửi lại danh sách cho cơ quan BHXH, kèm theo hồ sơ chứng minh thông tin điều chỉnh.

Trong vòng 20 ngày kể từ ngày nhận được danh sách điều chỉnh, cơ quan BHXH phải chi trả tiền hỗ trợ cho người lao động tại doanh nghiệp.

Về phía người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp, chậm nhất ngày 30-11 mà chưa nhận được tiền hỗ trợ thì phải tự làm thủ tục thông qua ứng dụng VssID, qua Cổng dịch vụ công của BHXH Việt Nam hoặc đến trực tiếp cơ quan BHXH

Điều chỉnh quy định về bảo vệ người lao động khi thực hiện tố cáo

[Thông tư 09/2021/TT-BLĐTBXH](#) sửa đổi, bổ sung [Thông tư 08/2020/TT-BLĐTBXH](#) bảo vệ việc làm của người tố cáo là người lao động làm việc theo hợp đồng lao động cũng bắt đầu được áp dụng từ ngày 01/11/2021.

Theo đó, vấn đề bảo vệ việc làm cho người lao động thực hiện tố cáo sẽ có một vài thay đổi sau:

1 - Trình tự, thủ tục bảo vệ người động tố cáo.
Từ ngày 01/11/2021: Áp dụng theo Mục 2 Chương VI Luật Tố cáo.

Trước đó: [Thông tư 08/2021](#) chỉ quy định về văn bản đề nghị áp dụng biện pháp bảo vệ việc làm.

2 - Trách nhiệm của tổ chức đại diện người lao động khi người sử dụng lao động không chấp hành biện pháp bảo vệ việc làm cho người lao động tố cáo.

Từ 01/11/2021: Ban chấp hành công đoàn cơ sở hoặc Ban lãnh đạo của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp mà người lao động phải báo ngay sự việc cho các cơ quan, tổ chức sau:

+ Cơ quan ra quyết định áp dụng biện pháp bảo vệ
+ Tổ chức đại diện cấp trên trực tiếp của người lao động (nếu có).

Trước đó: Ban chấp hành công đoàn cơ sở hoặc tổ



chức đại diện hợp pháp khác của người lao động tại cơ sở phải báo cho các cơ quan, tổ chức sau:

+ Cơ quan ra quyết định áp dụng biện pháp bảo vệ
+ Công đoàn cấp trên trực tiếp hoặc tổ chức đại diện hợp pháp cấp trên trực tiếp của người lao động (nếu có).

3 - Bổ quy định về quyết định, thay đổi, bổ sung và chấm dứt việc áp dụng biện pháp bảo vệ và trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp.

Lùi thời điểm đóng kinh phí công đoàn

Căn cứ [Nghị quyết số 126/NQ-CP](#) ngày 8/10/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung [Nghị quyết số 68/NQ-CP](#) ngày 1/7/2021 của Chính phủ về về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19,

Căn cứ Kết luận cuộc họp giao ban Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn ngày 26/10/2021 (theo Thông báo số 455/TB-TLĐ ngày 26/10/2021), Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam sửa đổi đối tượng được lùi đóng kinh phí công đoàn như sau:

- Về đối tượng được lùi đóng KPCĐ: Các doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 dẫn đến phải giảm từ 10% lao động tham gia bảo hiểm xã hội trở lên so với thời điểm tháng 01 năm 2021 (kể cả lao động ngừng việc, tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, thỏa thuận nghỉ không hưởng lương).

- Về thời gian: trước mắt lùi thời điểm đóng kinh phí công đoàn đến ngày 31/12/2021.

Tổng Liên đoàn thông báo để các đơn vị biết và tổ chức thực hiện./.

Chi tiết xem [Công văn Số 2946/TLĐ-TC ngày 26/10/2021](#)

LIÊN HỆ

Những nội dung trên đây được chúng tôi tóm tắt từ các văn bản của cơ quan Nhà nước ban hành và chỉ có tính chất tham khảo. Người đọc cần liên hệ với chuyên viên tư vấn thuế trước khi sử dụng bất kỳ thông tin nào được trình bày ở trên. Trường hợp cần trợ giúp tư vấn về các vấn đề thuộc các lĩnh vực kiểm toán, kế toán, thuế...Quý vị vui lòng liên hệ với chúng tôi:

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN QUỐC TẾ

Tầng 15, Center Building - Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 024. 666 42 777

Email: contact@icpa.vn

Website: <http://www.icpa.vn>

Người liên hệ:

Ông Khúc Đình Dũng

Tổng Giám đốc

Điện thoại: 024. 666 42 777 - (máy lẻ: 202)

Di động : 0903 276 204

Email: dungkd@icpa.vn

Hoặc liên hệ với các Chi nhánh của chúng tôi

Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Lầu 5, Tòa nhà Hải Âu TIC, 39B Trường Sơn,
P. 4, Q. Tân Bình, TP. HCM

Điện thoại: 028. 7303 2007

Email: saigon@icpa.vn

Chi nhánh tại TP. Nghệ An

Địa chỉ: Tầng 17, Tòa nhà Dầu khí Nghệ An,
Số 7 Quang Trung, TP. Vinh, Tỉnh Nghệ An.

Điện thoại: 0238. 268 2888

Email: nghean@icpa.vn

Chi nhánh tại Thanh Hóa

Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà Viettel, Đại lộ Lê Lợi,
TP. Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa.

Điện thoại: 0237.375 8959

Email: mientrung@icpa.vn

Xin trân trọng cảm ơn !

